

Câu 1. (ID: 71415) Đối với cây ngô thoát hơi nước chủ yếu xảy ra qua:

- A. Vỏ B. Lá C. Rễ D. Thân

Câu 2. (ID: 71416) Thành phần của dòng mạch gỗ là:

- A. Nước và các chất hữu cơ B. Nước, ion khoáng và một số chất hữu cơ.
C. Ion khoáng và các axit amin D. Nước và muối khoáng

Câu 3. (ID: 71417) Lượng nước đi qua cây được cây sử dụng để tạo môi trường cho các hoạt động sống chiếm tỉ lệ:

- A. 5 - 10% B. 98% C. 2% D. 60%

Câu 4. (ID: 71418) Sản phẩm quang hợp không có:

- A. O₂ B. Nhiệt C. Nước D. Chất hữu cơ

Câu 5. (ID: 71420) Lá có màu xanh lục vì:

- A. Các chất hữu cơ cấu tạo lá đều có màu xanh. B. Các chất cấu tạo có màu lục
C. Do carotenôit quy định D. Diệp lục không hấp thụ ánh sáng màu lục

Câu 6. (ID: 71421) Cường độ hô hấp không tăng khi:

- A. Tăng cường độ ánh sáng B. Tăng nhiệt độ
C. Tăng hàm lượng nước D. Tăng nồng độ O₂

Câu 7. (ID: 71422) Ánh sáng đỏ kích thích cây tổng hợp:

- A. Axit nucleic B. Cacbohidrat C. Axit amin D. Lipit

Câu 8. (ID: 71423) Các nguyên tố khoáng cây cần với lượng nhỏ nhưng nó tham gia trực tiếp các quá trình chuyển hóa trong cơ thể, nếu thiếu nó cây không hoàn thành chu kì sống và không thay bằng thế bằng nguyên tố khác được gọi là:

- A. Nguyên tố khoáng đa lượng B. Nguyên tố khoáng
C. Nguyên tố khoáng thiết yếu. D. Nguyên tố khoáng vi lượng.

Câu 9. (ID: 71424) Bón phân hợp lí có tác dụng:

- A. Làm tăng năng suất nhưng giảm chất lượng nông phẩm.
B. Không làm ảnh hưởng tới môi trường nhưng làm thay đổi cấu trúc đất
C. Tăng năng suất, không gây ô nhiễm môi trường và nông phẩm
D. Hạn chế khả năng sinh trưởng, phát triển của cây trồng.

Câu 10. (ID: 71425) Hô hấp không tạo ra:

- A. Năng lượng. B. O₂ C. CO₂ D. H₂O

Câu 11. (ID: 71426) Phương pháp bảo quản không phẩm không phải dựa trên cơ sở khoa học của hô hấp là:

- A. Phơi khô B. Muối chua rau quả
C. Tăng nồng độ CO₂ trong kho bảo quản. D. Bỏ tủ lạnh

Câu 12. (ID: 71427) Phân giải hiếu khí 1 phân tử glucozo cho số ATP là:

- A. 32-34 B. 34-36 C. 2 D. 36-38

Câu 13. (ID: 71428) Động lực nào sau đây không phải là động lực dòng mạch gỗ:

- A. Lực hút do thoát hơi nước ở lá. B. Áp suất rễ.
C. Vận chuyển chủ động. D. Thoát hơi nước ở lá

Câu 14. (ID: 71429) Hình thái lá giúp cây hấp thụ được nhiều năng lượng ánh sáng là:

- A. Có nhiều gân lá B. Có cuống lá
C. Tổng diện tích bề mặt lớn. D. Có nhiều khí khổng

Câu 15. (ID: 71430) Biện pháp không nhằm tăng năng suất cây trồng là:

- A. Bón phân và tưới tiêu hợp lí B. Tăng tổng diện tích lá phù hợp
C. Chọn giống tốt D. Trồng cây với mật độ cao

Câu 16. (ID: 71431) Trong quá trình quang hợp O₂ được tạo ra từ quá trình nào sau đây:

- A. Quang phân li nước B. Khử CO₂ C. Chu trình Calvin D. Chuỗi chuyền electron

Câu 17. (ID: 71432) Rễ cây trên cạn hấp thụ nước và ion khoáng chủ yếu qua:

- A. Lông hút B. Biểu bì C. Chóp rễ. D. Đỉnh sinh trưởng

Câu 18. (ID: 71433) Nhóm nguyên tố đa lượng gồm:

A. C,H,O,N,P,S,Ca,K,Mg, Cl

B. C,H,O,N,P,S,Ca,K,Mg, Cu

C. C,H,O,N,P,S,Ca,K,Mg

D. C,H,O,N,P,S,Ca,K,Mg, Mn

Câu 19. (ID: 71434) Hồ hấp sáng xảy ra trong điều kiện cường độ ánh sáng mạnh, thiếu CO₂ dư O₂. Hồ hấp sáng không có sự tham gia của loại bào quan nào sau đây:

A. Riboxom

B. Ti thể

C. Lục lạp

D. Peroxixom

Câu 20. (ID: 71435) Một số vi sinh vật có khả năng cố định Nito là do có enzym :

A. Oxigenaza

B. Proteaza

C. Nitrogenaza

D. Cacboxilaza

Câu 21(ID: 71436). Vai trò nào sau đây không phải của thoát hơi nước:

A. Làm mát bề mặt lá

B. Thải lượng nước dư ra khỏi cơ thể.

C. Tạo độ cứng cho cây thân thảo

D. Tạo điều kiện cho CO₂ và O₂ khuếch tán qua khí khổng

Câu 22. (ID: 71437) Đẻ hạt giống có thể nảy mầm chúng ta cần :

A. Đảm bảo đủ nước

B. Nhiệt độ ấm

C. Đủ ánh sáng

D. Nhiều O₂

Câu 23. (ID: 71438) Nhóm cây có hồ hấp sáng là:

A. Tất cả thực vật

B. C₃

C. CAM

D. C₄

Câu 24. (ID: 71439) Cây bắt đầu quang hợp trong điều kiện nồng độ CO₂ đạt:

A. 0.1%

B. 0.33%

C. 0.03%

D. 0.008→0.01%

Câu 25. (ID: 71440) Vai trò của đai caspari là:

A. Làm cho rễ chắc hơn

B. Là cầu nối giữa trung trụ và vỏ

C. Bảo vệ trung trụ

D. Điều chỉnh dòng chảy vào trung trụ

Câu 26. (ID: 71441) Nhận xét nào sau đây không đúng:

A. Đối với cây trên đồi sự thoát hơi nước qua cutin ít hơn qua khí khổng.

B. Sự thoát hơi nước qua cutin ở cây trên đồi ít hơn trong vườn.

C. Sự thoát hơi nước qua cutin ở cây trong vườn ít hơn cây trên đồi.

D. Sự thoát hơi nước qua cutin ở lá trưởng thành ít hơn so với lá già và lá non.

Câu 27. (ID: 71442) Rễ cây hấp thụ ion khoáng nhờ cơ chế:

A. Vận chuyển chủ động

B. Khuếch tán và vận chuyển chủ động

C. Khuếch tán và thẩm thấu

D. Vận chuyển thụ động.

Câu 28. (ID: 71443) Khi lá cây có màu vàng đặc biệt là ở các lá già chúng ta cần bón loại phân nào sau đây:

A. Kali

B. Phân vi lượng

C. Lân

D. Đạm

Câu 29. (ID: 71444) Nước và ion khoáng từ con đường gian bào chuyển sang con đường tế bào chất nhờ:

A. Đai caspari

B. Áp suất thẩm thấu của tế bào.

C. Cầu nối sinh chất

D. Thẩm thấu

Câu 30. (ID: 71445) Sắc tố quang hợp trực tiếp hấp thụ năng lượng ánh sáng là;

A. Carotenoid

B. Carôten

C. Xantophyl

D. Diệp lục b

Câu 31. (ID: 71446) Lá cây xuất hiện các đốm đỏ là do thiếu nguyên tố:

A. N

B. Mn

C. Mg

D. K

Câu 32. (ID: 71447) Nhận xét nào sau đây chính xác:

A. Cường độ quang hợp tỉ lệ thuận với cường độ ánh sáng

B. Cường độ quang hợp tỉ lệ thuận với nồng độ CO₂

C. Cường độ quang hợp không phụ thuộc vào nồng độ CO₂ và cường độ ánh sáng

D. Từ điểm bù tới điểm bão hòa ánh sáng cường độ ánh sáng tăng thì cường độ quang hợp tăng

Câu 33. (ID: 71448) Nhận xét nào sau đây không chính xác:

A. Ion khoáng luôn được hấp thụ nhờ cơ chế khuếch tán và không tiêu tốn năng lượng.

B. Các ion khoáng được hấp thụ theo cơ chế chủ động thì tiêu tốn năng lượng.

C. Các ion khoáng được hấp thụ theo cơ chế thụ động nhờ hiện tượng khuếch tán thì không tiêu tốn năng lượng.

D. Nước được hấp thụ nhờ hiện tượng thẩm thấu và không tiêu tốn năng lượng.